TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MH **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 24 - 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MH - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Xuân Hùng.

Bà Vũ Thị Diệu Thúy.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Bùi Kim Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST - HS ngày 14/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST - HS ngày 12/8/2021 đối với bị cáo:

Đỗ Khắc T, sinh năm 1998 tại xã ĐK, huyện KC, tỉnh Hưng Yên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn ĐK, xã ĐK, huyện KC, tỉnh Hưng Yên

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Khắc Th, sinh năm 1971 và bà Đỗ Thị T0, sinh năm 1973; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 35 - QĐ/UBKTHU ngày 12/8/2021 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy KC, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/4/2021, đến ngày 24/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã ĐK, huyện KC, tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Anh Trần Thanh S, sinh năm: 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, thị trấn V, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

+ Anh Nguyễn Hữu G, sinh năm: 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã DT, huyện KC, tỉnh Hưng Yên.

+ Anh Bùi Kim H, sinh năm: 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn LX, xã HTM, huyện AT, tỉnh Hưng Yên.

+ Anh Nguyễn Gia K, sinh năm: 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn NL, xã NT, huyện AT, tỉnh Hưng Yên.

+ Anh Nguyễn Huy H1, sinh năm: 2000 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn ĐX, xã HHT, huyện AT, tỉnh Hưng Yên.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
+ Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1983 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn NX, xã TH, huyện YM, tỉnh Hưng Yên.
+ Anh Lê Trung T2, sinh năm: 1985 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn ĐX, xã TL, huyện YM, tỉnh Hưng Yên.
+ Anh Nguyễn Hữu T3, sinh năm: 1991 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn BX, xã TH, huyện YM, tỉnh Hưng Yên.
+ Anh Phan Văn A, sinh năm: 1983 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn ĐV, xã DT, huyện KC, tỉnh Hưng Yên.
+ Anh Nguyễn Quang H2, sinh năm: 1993 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn TH, xã TH, huyện YM, tỉnh Hưng Yên
+ Anh Ngô Văn T4, sinh năm: 1982 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố KĐ, phường LS, TP HY, tỉnh Hưng Yên.
+ Anh Trịnh Văn T5, sinh năm: 1996 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn VO, xã ĐĐ, huyện VL, tỉnh Hưng Yên.
+ Chị Đỗ Thị T0, sinh năm: 1973 (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn ĐK, xã ĐK, huyện KC, tỉnh Hưng Yên.
+ Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Hưng Yên cơ sở MH
Trụ sở: Tổ dân phố NX, phường NH, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên
Đại diện trường: Ông Lê Tiến Đ (Vắng mặt)
- Người làm chứng:
+ Anh Vũ Ngọc P, sinh năm: 1973 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố QC, phường PĐP, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.
+ Chị Đỗ Thị T6, sinh năm: 1979 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số 10/6 LĐC, phường AT, Thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Khắc T (từng là sinh viên của trường đại học sư phạm kỹ thuật Hưng Yên) là đối tượng không có nghề nghiệp và thuê trọ tại gia đình ông Vũ Ngọc P, sinh năm 1973 ở tổ dân phố NX, phường NH, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên. Để có tiền tiêu sài T đã nảy sinh ý định vào khu ký túc xá trong trường Đại học sư phạm kỹ thuật Hưng Yên cơ sở MH (cơ sở 2) có địa chỉ tại tổ dân phố NX, phường NH, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên trộm cắp tài sản bán lấy tiền. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Đêm ngày 09/4 rạng sáng ngày 10/4/2021, T một mình đi đến trường Đại học sư phạm kĩ thuật Hưng Yên cơ sở MH. Sau đó T trèo qua hàng rào, rồi đi vào khu vực phía sau khu ký túc xá sinh viên. Tại đây T bám vào hàng rào sắt trèo lên ban công tầng hai, sau đó đi vào trong phòng 201 bằng lối cửa sau và quan sát: Trên giường tầng hai kê đối diện cửa ra vào khu nhà tắm có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, vỏ màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15s, vỏ màu xanh đen đều đang cắm sạc; 01 chiếc balo bằng vải màu đen và 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu DELL Vostro

5471 màu bạc còn mọi người trong phòng thì đang ngủ. Thấy vậy T tiến lại gần lấy chiếc ba lô, tiếp theo T lấy 02 chiếc điện thoại và chiếc laptop nói trên bỏ vào trong ba lô, sau đó khoác lên vai theo lối cũ trèo ra ngoài đi về phòng trọ. Tại đây T bỏ ra kiểm tra ngoài 02 chiếc điện thoại và chiếc máy tính nói trên, bên trong ba lô còn có 01 con chuột máy tính. Đến sáng ngày 10/4/2021, T mang chiếc ba lô và con chuột máy tính nói trên vứt tại khu vực đổ rác gần phòng trọ của T. Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max T mang đến cửa hàng mua bán điện thoại di động BD Mobile địa chỉ tại thôn NX, xã TH, huyện YM, tỉnh Hưng Yên và bán cho chị Nguyễn Thị T1 là chủ quán với giá là 4.300.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15s, T mang đến cửa hàng mua bán điện thoại di động của anh Lê Trung T2 bán cho anh T2 được 2.000.000 đồng. Cũng trong ngày 10/4/2021, T mang chiếc laptop nhãn hiệu DELL Vostro 5471 bán cho anh Nguyễn Hữu T3 sinh năm 1991, ở thôn BX, xã TH, huyện YM, tỉnh Hưng Yên được 5.300.000 đồng. Toàn bộ số tiền nói trên T tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Cũng bằng thủ đoạn trên, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/4/2021, T tiếp tục trèo lên ban công phía sau phòng số 211 trong ký túc xá trường Đại học sư phạm kĩ thuật Hưng Yên cơ sở MH. Sau khi phát hiện trong phòng 211 không có ai, cửa ra ban công được khóa từ bên trong, cạnh cửa có dựng một chiếc chổi nhựa có cán bằng gỗ, đầu cán chổi được bọc bằng nhựa màu vàng cam. T đã dùng chiếc chổi nói trên đập vỡ ô kính trên cánh cửa rồi thò tay vào bên trong mở chốt cửa và đi vào trong phòng 211. Tại đây T quan sát thấy trên giường tầng hai kê đối diện với cửa ra vào khu nhà tắm có để 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu DELL Inspison 15 màu đen và 01 dây sạc pin máy tính; tại tầng một chiếc giường kê cạnh cửa sổ có 01 chiếc balo bằng vải màu ghi, 01 chiếc túi khoác bằng vải màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus vỏ màu vàng; trên mặt bàn học có 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu DELL, Vostro 15 màu đen và 01 dây sạc pin máy tính. Sau đó T lấy chiếc ba lô nói trên bỏ 02 chiếc laptop, 02 sạc pin, chiếc điện thoại Iphone 6 Plus và chiếc túi khoác nói trên vào trong ba lô rồi theo lối cũ trèo xuống dưới. Do lúc này vẫn còn sớm, để tránh mọi người phát hiện T giấu chiếc ba lô nói trên vào trong bụi cây tại khu đất trống trong trường rồi về phòng trọ ngủ. Đến sáng ngày 17/4/2021, T mang theo chiếc túi xách giả da màu đen quay lại vị trí bụi cây nói trên kiểm tra thì thấy, ngoài 02 chiếc máy tính laptop, 02 dây sạc pin máy tính; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng nói trên, bên trong chiếc ba lô còn có 01 chiếc ví giả da màu nâu, bên trong chiếc túi khoác bằng vải màu đen còn có 01 chiếc ví giả da màu đen. Sau đó T chuyển 02 chiếc máy tính laptop cùng 02 dây sạc, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus và 02 chiếc ví từ chiếc ba lô sang túi xách của T mang về phòng trọ, còn chiếc ba lô màu ghi và chiếc túi khoác bằng vải màu đen T vứt lại bụi cây. Khi về đến phòng trọ, T bỏ những tài sản trộm cắp được ra kiểm tra thì thấy chiếc máy tính laptop Inspison 15 màu đen bị ngấm nước mưa không khởi động được; bên trong chiếc ví giả da màu đen có số tiền 300.000 đồng và 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ngân hàng MB Bank, 01 thẻ ngân hàng Viettelpay, 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên Nguyễn Gia K; bên trong chiếc ví giả da màu nâu có số tiền 800.000 đồng và 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01

căn cước công dân đều mang tên Bùi Kim H. T lấy toàn bộ số tiền trong 02 chiếc ví trên và cất vào trong người. Cùng ngày, T mang chiếc máy tính laptop nhãn hiệu DELL Vostro 15 màu đen còn hoạt động được cùng chiếc sạc pin đến gặp anh Phan Văn A (là chủ quán cầm đồ CMP) nhận mình tên là Nguyễn Gia K cầm cố lấy 4.000.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng T bán cho anh Nguyễn Quang H2 là chủ cửa hàng mua bán điện thoại AH Mobile được 700.000 đồng. Toàn bộ số tiền nói trên T tiêu sài cá nhân hết. Còn lại 01 chiếc laptop nhãn hiệu DELL Insoison 15 màu đen, 01 chiếc sạc pin laptop và 02 chiếc ví bên trong có những giấy tờ thùy thân nói trên, T mang về cất giấu tại nhà ở của gia đình tại thôn ĐK, xã ĐK, huyện KC, tỉnh Hưng Yên.

Ngày 17/4/2021 anh Trần Thanh S, anh Nguyễn Hữu G có đơn trình báo về việc: Đêm 09 rạng sáng ngày 10/4/2021 tại phòng 201 anh S bị kẻ gian lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max, vỏ màu vàng trị giá khoảng 13.000.000 đồng; anh G bị kẻ gian lấy trộm 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A15s màu xanh đen, 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell Vostro 5471 màu xám và 01 chiếc ba lô màu đen có trị trị giá khoảng 12.000.000 đồng.

Cùng Ngày 17/4/2021 anh Bùi Kim H, anh Nguyễn Gia K và anh Nguyễn Huy H1 có đơn trình báo về việc: Tối ngày 16/4/2021 tại phòng phòng 211 anh H bị kẻ gian lấy trộm 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Dell, loại Vostro 15 màu đen và 01 dây sạc máy tính; 01 điện thoại Iphone 6 plus; 01 chiếc ba lô bằng vải màu ghi, 01 chiếc ví da màu nâu bên trong có số tiền 800.000 đồng và 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 căn cước công dân đều mang tên Bùi Kim H; anh K bị kẻ gian lấy trộm 01 túi khoác bằng vải màu đen, 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong có số tiền 300.000 đồng và 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ngân hàng MB Bank, 01 thẻ ngân hàng Viettelpay, 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên Nguyễn Gia K; anh H1 bị kẻ gian lấy trộm 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Dell, loại Inspiron 15 màu đen và 01 dây sạc máy tính. Đồng thời anh H giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc chổi nhựa có cán bằng gỗ, đầu cán chổi có gắn nhựa cứng màu cam.

Ngày 18/4/2021, T đến Cơ quan điều tra Công an thị xã MH đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ tại vị trí cửa ra ban công phía sau phòng 211 ký túc xá 10 miếng kính có hình dạng khác nhau.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng ở của T tại nơi cư trú có địa chỉ tại thôn ĐK, xã ĐK, huyện KC, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan điều tra thu giữ: Tại phòng ngủ trên tầng 2 của T 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell, Inspison 15 màu đen và 01 dây sạc pin máy tính; 01 cặp giả da màu đen bên trong có 01 chiếc ví giả da màu nâu, trong ví có 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ văn cước công dân, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank đều mang tên Bùi Kim H; 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ATM của ngân hàng MBBank, 01 thẻ ngân hàng Viettelpay đều mang tên Nguyễn Gia K; 01 giấy biên nhận cầm đồ của hiệu cầm đồ CMP - HY, đồng thời thu giữ của T 01 chiếc quần dài bằng vải bò màu xám; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 đôi giày bằng vải màu đen và 01 xe mô tô hãng SUNFAT, màu xanh, biển số đăng ký 89M1-000.04. Khám xét khẩn cấp phòng

trọ của T tại tổ dân phố NX, phường NH, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan điều tra không thu giữ thêm tài liệu, đồ vật gì.

Tiến hành cho T chỉ dẫn đến nơi T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đêm ngày 09 rạng sáng ngày 10/4/2021; chiều tối ngày 16/4/2021 và bụi cây T giấu tài sản trộm cắp chiều tối ngày 16/4/2021 và thực nghiệm điều tra. T đã chỉ dẫn được đến phòng 201 và 211 trong khu ký túc xá, bụi cây trong trường Đại học sư phạm kĩ thuật Hưng Yên cơ sở MH. Tại vị trí bụi cây T chỉ dẫn đến, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 chiếc ba lô bằng vải màu ghi, bên trong có 01 chiếc túi khoác bằng vải màu đen, trong chiếc túi khoác có 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Gia K. Đồng thời T cũng thực hiện lại hành vi phạm tội của mình như T đã khai nhận nói trên.

Tiến hành cho T chỉ dẫn đến nơi T bán và cầm cố tài sản trộm cắp được đêm ngày 09 rạng sáng ngày 10/4/2021 và chiều tối ngày 16/4/2021. T đã chỉ dẫn được đến cửa hàng mua bán điện thoại di động BD Mobile có địa chỉ tại thôn NX, xã TH; cửa hàng mua bán điện thoại di động của anh Lê Trung T2 sinh năm 1985 ở thôn ĐX, xã TL; cửa hàng kinh doanh, lắp đặt máy tính, camera ở thôn BX, xã TH; cửa hàng mua bán điện thoại AH Mobile ở thôn TH, xã TH, đều thuộc huyện YM, tỉnh Hưng Yên và quán cầm đồ CMP ở thôn ĐV, xã DT, huyện KC, tỉnh Hưng Yên.

Sau khi biết được những tài sản T bán và cầm cố do T phạm tội mà có, anh Nguyễn Quang H2 đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng; anh Lê Trung T2 tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15S, vỏ màu xanh đen; anh Phan Văn A tự nguyện giao nộp 01 bản sao biên bản thỏa thuận cầm đồ, 01 bản sao chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Gia K, 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Dell Vostro 15 màu đen cùng 01 dây sạc máy tính cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã MH để phục vụ công tác điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 18/KL - HĐ ngày 23/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã MH xác định: Giá trị còn lại của 01 máy tính Laptop (gồm cả sạc pin) nhãn hiệu Dell, loại Inspiron 15 màu đen, mua mới sử dụng năm 2018 là 7.000.000 đồng; 01 máy tính Laptop (gồm cả sạc pin) nhãn hiệu Dell, loại Vostro 15 màu đen, mua mới sử dụng năm 2018 là 5.500.000 đồng; 01 máy tính Laptop (gồm cả sạc pin, chuột có dây) nhãn hiệu Dell, loại Vostro 5471 màu xám, không rõ năm sử dụng là 7.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max 256Gb là 13.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A15S là 2.800.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6 plus, vỏ màu vàng 64Gb là 2.500.000 đồng; 01 chiếc ví giả da màu nâu là: 30.000 đồng; 01 chiếc ví giả da màu đen là: 30.000 đồng; 01 chiếc ba lô bằng vải màu đen là: 80.000 đồng; 01 chiếc ba lô bằng vải màu ghi là: 80.000 đồng; 01 chiếc túi khoác (túi chéo) bằng vải màu đen là: 50.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell Vostro 15 màu đen cùng 01 dây sạc máy tính (anh A giao nộp), 01 điện thoại Iphone 6plus và 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 căn cước công dân đều mang tên Bùi Kim H và 01 chiếc ba lô bằng vải màu ghi là tài sản và giấy tờ hợp pháp của

anh Bùi Kim H; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell, Inspison 15 màu đen cùng 01 dây sạc máy tính (thu giữ tại nhà T) là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Huy H1; 01 chiếc túi khoác bằng vải màu đen, 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ATM của ngân hàng MBBank, 01 thẻ ngân hàng Viettelpay và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Nguyễn Gia K là tài sản và giấy tờ hợp pháp của anh Khuê; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A15S là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hữu G. Cơ quan điều tra đã trả lại anh H, anh K, anh H1 và anh G những tài sản nói trên. Các anh đã nhận lại tại sản của mình, anh G không có yêu cầu đề nghị gì, còn anh K yêu cầu T phải trả lại anh số tiền 300.000 đồng, anh H yêu cầu T trả lại sanh số tiền 800.000 đồng và anh H1 yêu cầu T phải trả cho anh số tiền 1.700.000 đồng anh đã bỏ ra để sửa chữa chiếc laptop bị hỏng.

Đối với chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng của anh S; 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Dell Vostro 5471 màu xám và 01 chiếc ba lô màu đen bên trong có 01 con chuột máy tính của anh G. Sau khi mua của T, chị Nguyễn Thị T1 đã bán chiếc điện thoại nói trên cho anh Ngô Văn T4 sinh năm 1982 ở tổ dân phố KĐ, phường LS, TP HY để anh T4 tháo ra bán linh kiện, còn chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Dell Vostro 5471 màu xám anh Nguyễn Hữu T3 đã bán cho anh Trịnh Văn T5 sinh năm 1996, ở xã ĐĐ, huyện VL, tỉnh Hưng Yên, anh T5 bán cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không thu giữ được; còn chiếc ba lô và con chuột máy tính, Cơ quan điều tra đã rà soát nơi T đã vứt chiếc ba lô nhưng không thấy. Cơ quan CSĐT đã tiền hành truy tìm nhưng chưa thu giữ được. Anh S yêu cầu T phải bồi thường cho anh giá trị chiếc điện thoại là 13.000.000 đồng, anh G yêu cầu T phải bồi thường cho anh tổng giá trị chiếc máy tính, chiếc ba lô bằng vải màu đen và 01 con chuột máy tính là 7.080.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu xanh, biển số đăng ký 89M1 - 000.04 T dùng làm phương tiện đi tiêu thụ tài sản. Qua điều tra xác định không phải vật chứng trong vụ án nào và là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị T0, (là mẹ của T). Khi cho T mượn xe để làm phương tiện đi lại, bà T0 không biết T đã sử dụng chiếc xe nói trên vào việc phạm tội. Ngày 18/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã MH đã trả lại cho bà T0 chiếc xe mô tô trên, bà T0 đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với các vật chứng gồm: 01 chiếc cặp giả da màu đen; 01 chiếc quần dài bằng vải bò màu xám; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 đôi giày bằng vải màu đen. Quá trình điều tra xác định là tài sản của T, trong đó chiếc cặp T đã sử dụng vào việc phạm tội. Còn bộ quần áo và đôi giày không liên quan đến tội phạm nhưng T không yêu cầu được nhận lại.

Đối với 01 chiếc chổi nhựa có cán bằng gỗ, đầu cán chổi có gắn nhựa cứng màu cam và 10 miếng kính có hình dạng khác nhau. Quá trình điều tra xác định là vật chứng của vụ án. Trong đó chiếc chổi là của phòng 211, T đã dùng để đập vỡ ô kính trên cửa sau của phòng 211, còn những miếng kính là mảnh vỡ của ô kính trên cửa nói trên. Nay anh H đại diện cho những người ở phòng 211 không yêu cầu nhận lại chiếc chổi nói trên.

Đối với các anh, chị Nguyễn Thị T1, Lê Trung T2, Nguyễn Hữu T3, Ngô Văn T4, Trịnh Văn T5, Nguyễn Quang H2 và anh Phan Văn A khi mua và nhận

cầm cố máy tính và điện thoại của T, các anh, chị nói trên không biết đây là những tài sản do T trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý. Anh Nguyễn Quang H2 yêu cầu T trả lại anh số tiền 700.000 đồng anh đã bỏ ra mua điện thoại di động Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng; anh Lê Trung T2 yêu cầu T trả lại anh số tiền 2.000.000 đồng anh đã bỏ ra mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15S, vỏ màu xanh đen; anh Phan Văn A yêu cầu T trả lại anh số tiền 4.000.000 đồng anh đã bỏ ra để mua chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Dell Vostro 15 màu đen.

Sau khi sự việc xảy ra, T đã nhờ gia đình bồi thường cho các bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nên ngày 21/5/2021 bà Đỗ Thị T0 (là mẹ đẻ của T) đã bồi thường cho anh Nguyễn Quang H2 số tiền 700.000 đồng, anh Lê Trung T2 số tiền 2.000.000 đồng và anh Phan Văn A số tiền 4.000.000 đồng. Anh H2, anh T2 và anh A đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Đến ngày 18/6/2021 bà T0 bồi thường cho anh Nguyễn Hữu G số tiền 7.080.000 đồng, anh Trần Thanh S 13.000.000 đồng; anh Nguyễn Gia K số tiền 300.000 đồng, anh Bùi Kim H số tiền 800.000 đồng và anh Nguyễn Huy H1 số tiền 1.700.000 đồng. Anh H2, anh T2, anh A, anh G, anh S; anh K, anh H và anh H1 đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì. Bên cạnh đó anh G, anh S, anh K, anh H và anh H1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Đối với mảnh vỡ của ô cửa kính trên cửa phía sau phòng 211, ký túc xá trường Đại học sư phạm kĩ thuật Hưng Yên cơ sở MH, do giá trị không lớn nên đại diện nhà trường tự nguyện không yêu cầu định giá, không yêu cầu nhận lại và không yêu cầu T phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT - VKSMH ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Đỗ Khắc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T khẩn khai nhận về hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Chị T0 xác định bị cáo đã tác động đến chị để bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đây là tiền của chị và chị tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Khắc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử phạt: Đỗ Khắc T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù được trừ 06 ngày tạm giữ; bị cáo còn phải chấp hành 01 năm 02 tháng 24 ngày tù đến 01 năm 05 tháng 24 ngày tù, thời gian tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiêu hủy 01 chiếc chổi nhựa có cán bằng gỗ, đầu cán chổi được bọc nhựa màu vàng cam; 01 chiếc quần dài bằng vải bò màu xám; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 đôi giày bằng vải màu đen; 10 mảnh kính có hình dạng khác khau. Tịch thu cho tiêu hủy 01 cặp giả da màu đen.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đỗ Khắc T, chị T0 không tranh luận, nhất trí với nội dung bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thị xã MH và điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đỗ Khắc T đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án; kết luận định giá tài sản cùng các vật chứng mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 09/4/2021 đến ngày 16/4/2021 tại ký túc xá trường Đại học sư phạm kĩ thuật Hưng Yên cơ sở MH có địa chỉ tại tổ dân phố NX, phường NH, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên, Đỗ Khắc T đã 02 lần lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể: Đêm ngày 09 rạng sáng ngày 10/4/2021 tại phòng 201 T đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max, vỏ màu vàng; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A15s màu xanh đen, 01 chiếc laptop nhãn hiệu Dell Vostro 5471 màu xám và 01 chiếc ba lô màu đen bên trong có 01 con chột máy tính. Chiều tối ngày 16/4/2021 tại phòng 211, T tiếp tục trộm cắp 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Dell, loại Vostro 15 màu đen và 01 dây sạc máy tính; 01 điện thoại Iphone 6 plus; 01 chiếc ba lô bằng vải màu ghi, 01 chiếc ví da màu nâu bên trong có số tiền 800.000 đồng và 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 căn cước công dân đều mang tên Bùi Kim H; 01 túi khoác bằng vải màu đen, 01 chiếc ví giả da màu đen bên trong có số tiền 300.000 đồng và 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ngân hàng MB Bank, 01 thẻ ngân hàng Viettelpay, 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên

Nguyễn Gia K; 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Dell, loại Inspiron 15 màu đen và 01 dây sạc máy tính. Tổng trị giá 02 lần T trộm cắp là 39.170.000 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân. Hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại đã thoả mãn đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 50.000.000 đồng, nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH truy tố bị cáo Đỗ Khắc T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, pháp luật nghiêm cấm nhưng do lười lao động, ham chơi bời, để có tiền tiêu sài cá nhân bị cáo lợi dụng tài sản của bị hại không được trông coi đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang lo lắng trong quần chúng nhân dân đặc biệt là sinh viên đang sinh sống và học tập trên địa bàn thị xã MH, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với chị Đỗ Thị T0 cho bị cáo mượn xe máy Sunfat biển số đăng ký 89M1 - 000.04, việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội, chị T0 không biết nên trách nhiệm hình sự không đặt ra để xét.

Đối với chị Nguyễn Thị T1, anh Lê Trung T2, anh Nguyễn Hữu T3, anh Ngô Văn T4, anh Trịnh Văn T5, anh Nguyễn Quang H2 và anh Phan Văn A khi mua và nhận cầm cố máy tính và điện thoại của T, các anh, chị nói trên không biết đây là những tài sản do T trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với các anh chị nói trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo thực hiện 02 lần phạm tội vào các ngày 10/4/2021 và ngày 16/4/2021, mỗi lần thực hiện hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt đều trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tác động đến mẹ bị cáo là bà T0 bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; các bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo và mẹ bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được địa phương xác nhận; ông ngoại của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân Chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua xem xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo ham chơi, lười lao động, để có tiền tiêu sài cá nhân bị cáo lại thực hiện hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội một thời gian nhất định và tuyên phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp với đề xuất của Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng, cải tạo giáo dục bị cáo trở T công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã nhờ bà T0 là mẹ của bị cáo bồi thường toàn bộ cho các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì nên trách nhiệm dân sự không đặt ra để xét.

Đối với ô cửa kính bị vỡ trên cửa phía sau phòng 211, ký túc xá trường Đại học sư phạm kĩ thuật Hưng Yên cơ sở MH, mặc dù đại diện nhà trường đã được giải thích pháp luật về việc về quyền yêu cầu bồi thường tuy nhiên đại diện nhà trường xác định do tài sản giá trị không lớn nên tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên trách nhiệm dân sự Tòa án không đặt ra để xét.

[6]. *Về vật chứng*:

Đối với 01 chiếc chổi cán nhựa có cán bằng gỗ, đầu cán chổi được bọc nhựa màu vàng cam bị cáo sử dụng để đập vỡ cửa kính, anh H đại diện phòng 211 giao nộp cho cơ quan điều tra và đại diện cho phòng không yêu cầu được nhận lại; do vật có giá trị không lớn nên cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc quần dài bằng vải bò màu xám, 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh, 01 đôi giày bằng vải màu đen; đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội; bị cáo không yêu cầu được nhận lại, do vật có giá trị không lớn nên cho tiêu hủy.

Đối với 10 mảnh kính có hình dạng khác nhau, là các mảnh vỡ của ô cửa kính phòng 211, đai diện Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Hưng Yên cơ sở MH không có yêu cầu được nhận lại, do vật không còn giá trị nên cho tiêu hủy.

Đối với 01 cặp giả da màu đen của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc đựng các tài sản trộm cắp nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Khắc T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

[2]. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Khắc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ; bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 02 (hai) tháng 24 (hai mươi tư) ngày tù, thời gian tính từ ngày bị cáo thi hành án.

[3]. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

[5]. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiêu hủy: 01 chiếc chổi nhựa có cán bằng gỗ, đầu cán chổi được bọc nhựa màu vàng cam; 01 chiếc quần dài bằng vải bò màu xám; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 đôi giày bằng vải màu đen; 10 mảnh kính có hình dạng khác khau.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 cặp giả da màu đen.

(Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ - VKSMH ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên).

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND, Công an, Chi cục THADS thị xã MH;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- UBKT Huyện ủy KC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ OANH